

An Giang, ngày 19 tháng 02 năm 2022

Số: 234/BC-TGD

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG****PHẦN I. BÁO CÁO NĂM 2021****I. Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2021****1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	So kế hoạch 2021	So với 2020
1.	Doanh thu hợp nhất	3.924.841	101%	200%
2.	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	57.589	131%	190%

2. Các khoản đầu tư trong năm 2021:**- Thực hiện đầu tư:**

- Ngành Lương thực: Đầu tư máy tách màu cho hệ thống cân đóng bao, cân điện tử, máy đóng gói hút ép chân không và mua đất mở rộng diện tích nhà máy.
- Ngành Thương mại – Dịch vụ: Mở mới 01 cửa hàng, mua nhà đất mở rộng Head 1 và mua xe tải.
- Ngành Vật tư Nông nghiệp: Mua 01 xe bán tải.
- Văn phòng Angimex: máy chủ và phần mềm Microsoft.

- Tổng nguồn vốn đầu tư là 220,58 tỷ đồng, đạt 45% kế hoạch năm**3. Tình hình tài chính:**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.856.416	758.606	145%
Nguồn vốn chủ sở hữu	482.659	438.946	10%
Doanh thu thuần	3.924.841	1.960.178	100%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42.252	22.055	92%
Lợi nhuận khác	15.337	8.205	87%
Lợi nhuận trước thuế	57.589	30.260	90%
Lợi nhuận sau thuế	44.712	24.753	81%

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,26	1,84
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,06	1,16
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	74,00%	42,14%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	284,62%	72,82%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	17,27	7,72
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,11	2,58
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,14%	1,26%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,26%	5,64%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,41%	3,26%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	%	1,08%	1,13%

5. Tổ chức và nhân sự:

- Ban Điều hành Công ty:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
Ban điều hành Angimex		
1	Võ Thanh Bào	Tổng Giám đốc
2	Huỳnh Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc thường trực
3	Trần Vũ Đình Thi	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh lương thực
4	Quách Tất Liệt	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối Sản xuất
5	Trần Thị Cẩm Châm	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng
Ban điều hành các Công ty con		
1	Trần Vũ Đình Thi	Giám đốc Công ty Angimex Food (ngành Lương thực)
2	Quách Tất Liệt	Giám đốc Công ty Angimex Food Processing (ngành Lương thực)
3	Bùi Việt Dũng	Giám đốc Công ty Angimex Furious (ngành Thương mại – Dịch vụ)
4	Huỳnh Thanh Tùng	Giám đốc Công ty Dasco (ngành Nông nghiệp Công nghệ cao)

- **Số lượng cán bộ, nhân viên:**

STT	Chỉ tiêu	Số lượng
1	Tổng số lượng CBNV tại thời điểm 31/12/2020	338
2	Tổng số lượng CBNV tại thời điểm 31/12/2021	207
	- Tuyển mới trong năm	83
	- Nghỉ việc trong năm	53

II. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong điều kiện có nhiều khó khăn khách quan, bùng phát của dịch Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội đã ảnh hưởng lớn đến thị trường trong và ngoài nước, nhưng Công ty đã đạt kết quả tích cực là hoàn thành vượt mức kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao (kế hoạch điều chỉnh tăng so với kế hoạch đã giao đầu năm), doanh thu và lợi nhuận đạt tương ứng 200% và 190% so cùng kỳ.

1. Ngành Lương thực

- Biến động chính trong năm 2021 là giá gạo giảm, logistics bị đình trệ do Covid lan rộng trên toàn cầu, giá cước vận chuyển và chi phí giao hàng tăng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của ngành.
- Dù vậy, trong năm Công ty đã có những điều chỉnh về chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường, tăng doanh thu của Ngành hàng đạt gấp 2,53 lần so với cùng kỳ năm 2020. Đây là một tín hiệu tích cực để Công ty giữ vững đà phát triển của Ngành Lương thực trong những năm tiếp theo.

2. Ngành Thương mại Dịch vụ

Việc ngừng hoạt động gần 4 tháng của các Cửa hàng (từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2021) do dịch dẫn đến doanh thu giảm 22% so cùng kỳ đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Ngành trong năm 2021.

3. Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao (trước đây là ngành Vật tư Nông nghiệp)

Trong bối cảnh dịch bệnh tác động tiêu cực, ngành Nông nghiệp Công nghệ cao đã nỗ lực tiết giảm chi phí, phát triển sản phẩm mới, mở rộng thị trường, khách hàng mới, doanh thu Ngành hàng đạt 2,6 lần so cùng kỳ, đạt 109% lợi nhuận kế hoạch.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty đến cuối năm 2021 là 1.856,42 tỷ đồng, tăng 1.097,81 tỷ đồng, tương ứng tăng 145% so với đầu năm. Trong đó:

- Các khoản tài sản ngắn hạn tăng 720,59 tỷ đồng, chủ yếu do tăng các khoản tiền và phải thu ngắn hạn.
- Tài sản dài hạn tăng 377 tỷ đồng, chủ yếu do tăng tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn.

4.2. Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả của Công ty đến cuối năm 2021 là 1.373,76 tỷ đồng, tăng 1.054,1 tỷ đồng, tương ứng tăng hơn 3 lần so với đầu năm. Trong năm, Công ty đã trả trước và đúng hạn các khoản nợ phải trả.
- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn trong năm 2021 là: 1,26 lần.

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

5.1. Cải tiến về cơ cấu tổ chức

Công ty đã điều chỉnh và ban hành lại cơ cấu tổ chức mới vào tháng 7/2021 với 03 (ba) ngành kinh doanh sau:

- Ngành Lương thực;
- Ngành Thương mại Dịch vụ;
- Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao.

Trong đó, Ngành Lương thực được Công ty xác định là ngành kinh doanh chủ lực với định hướng tăng trưởng mạnh mẽ, nhất là trong mảng xuất khẩu gạo nên có sự điều chỉnh về cơ cấu tổ chức quản lý:

- Công ty TNHH Chế biến Lương thực Angimex: chuyên sản xuất, chế biến thành phẩm.
- Công ty TNHH Lương thực Angimex: chuyên sản xuất sản phẩm gạo thương hiệu cung ứng cho xuất khẩu và tiêu thụ nội địa.

5.2. Rà soát, điều chỉnh và ban hành lại các quy định, chính sách: Nội quy – thỏa ước lao động; chính sách lương, thưởng, trợ cấp phúc lợi của Công ty và các Công ty con phù hợp với hoạt động thực tế.

PHẦN II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

1. Nhận định

- Năm 2022 tiếp tục với những khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam khi các yếu tố dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu đang tác động ngày càng mạnh mẽ hơn. Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2022 khoảng 6 - 6,5%, chỉ số CPI giữ ở mức tăng 4%, năm 2021 chỉ đạt 2,58%.
- Với ngành Lương thực, tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn cùng những bất ổn có thể xảy ra từ đại dịch và hoạt động logistics toàn cầu vẫn chưa thể quay trở lại trạng thái bình thường sẽ là những yếu tố tác động chính. Thị trường gạo xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục khó khăn do cạnh tranh với các nước xuất khẩu có nguồn cung lớn với giá bán thấp hơn nhiều.
- Với ngành Thương mại – Dịch vụ, kinh tế phục hồi chậm, chi phí tăng sẽ ảnh hưởng đến thu nhập người dân, chi phí dùng cho các mặt hàng không thiết yếu tiếp tục có xu hướng điều chỉnh giảm trong rõ tài chính tiêu dùng. Song song đó Honda Việt Nam tiếp tục giảm lượng sản xuất và cung cấp ra thị trường, nên dự kiến doanh số ngành hàng ổn định, không tăng nhiều so cùng kỳ (không tính thời gian ngừng kinh doanh do dịch bệnh).
- Với ngành Nông nghiệp Công nghệ cao, từ ảnh hưởng của hoạt động logistics toàn cầu, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, giá thành sản phẩm tăng theo sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của ngành. Bên cạnh đó, cạnh tranh trong ngành sẽ ngày càng lớn khi có nhiều sản phẩm mới, sản phẩm nhập khẩu từ các công ty đối thủ.

2. Kế hoạch kinh doanh 2022

Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch kinh doanh như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	thực hiện 2021	So cùng kỳ
1	Doanh thu hợp nhất	8.004.000	3.924.841	204%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	70.000	57.589	122%

3. Giải pháp năm 2022

3.1. Ngành Lương thực

- Mục tiêu doanh thu của ngành đạt 6.600 tỷ đồng, tăng 100% so năm 2021
- Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu truyền thống, mở rộng thị trường mới
- Triển khai các dự án mới và mở rộng khách hàng cho các sản phẩm bánh gạo, bột gạo, dầu gạo, sản phẩm khác từ lúa gạo v.v..
- Tiếp tục cấu trúc lại các công ty nhằm chuyên môn hóa ngành Lương thực.

3.2. Ngành Thương mại – Dịch vụ

- Đa dạng hóa nguồn cung, phát triển kinh doanh si, tăng doanh thu, lợi nhuận của ngành hàng.
- Phối hợp cùng Công ty TNHH MTV Lốp xe Vĩnh Khánh để bán các sản phẩm vỏ xe, đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh.
- Bổ sung nguồn xe từ bên ngoài bên cạnh nguồn cung từ Honda Việt Nam. Phấn đấu mở mới nhiều HEAD, cửa hàng để mở rộng thị trường.

3.3. Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao

- Tăng vốn điều lệ, chuyển đổi Công ty Dasco từ Công ty TNHH Một thành viên thành Công ty cổ phần để mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm với mục tiêu doanh thu năm 2022 đạt 800 tỷ đồng, gấp 5 lần so với cùng kỳ năm 2021.
- Thành lập Công ty TNHH Dịch vụ nông nghiệp Angimex để mở rộng dịch vụ chất lượng cao cho nông dân và vùng nguyên liệu.

4. Kế hoạch đầu tư:

Đvt: triệu đồng

Hạng mục	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh
Ngành Lương thực	1.359.000	197.494,5	688%
- Đầu tư vào Công ty CP Nông nghiệp Tam Nông	250.000		
- Đầu tư vào Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex	1.000.000		
- Đầu tư máy móc thiết bị	89.000		
- Sửa chữa tài sản khác	20.000		
Ngành Thương mại - Dịch vụ	14.000	20.849,5	67%
- Mở mới 02 cửa hàng	6.000		

Hạng mục	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh
- Thay mới bảng hiệu 03 HEAD	2.400		
- Làm mới nội thất HEAD 2 và HEAD 3	4.000		
- Mua mới Máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ	1.000		
- Thay mới bảng hiệu và cải tạo nền gạch Cửa hàng Trung tâm Bảo dưỡng và Dịch vụ Honda Angimex (Cửa hàng 207)	600		
Ngành Nông nghiệp Công nghệ cao	36.600	471,8	7.758 %
- Đầu tư vào Công ty TNHH Dịch vụ Nông nghiệp Angimex	35.000		
- Dây chuyền đóng gói tự động	1.100		
- Máy móc thiết bị khác	500		
Văn phòng Công ty	22.000	1.761,3	1.249%
- Phần mềm Bravo	1.000		
- Phần mềm Microsoft	1.000		
- Phần mềm ERP	20.000		
Cộng:	1.431.600	220.577,1	649%

5. Kế hoạch đào tạo:

DVT: triệu đồng

Nội dung	Số khóa	Kinh phí
Đào tạo, hội thảo nội bộ	10	100
Đào tạo bên ngoài	10	100
Tổng cộng	20	200

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Bào